

Số: **1403**/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt “Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Bạc Liêu
giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030”**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Điện lực 28/2004/QH11 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13;

Căn cứ Nghị định 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2015 trình thẩm định, phê duyệt Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Bạc Liêu giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030 do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 lập;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Bạc Liêu giai đoạn đến 2020, tầm nhìn đến năm 2030” với các nội dung chính như sau:

1. Quan điểm quy hoạch

- Quy hoạch phù hợp với tiềm năng nguồn năng lượng gió của địa phương.

- Tạo điều kiện thuận lợi để huy động vốn từ các thành phần kinh tế nhằm khai thác lợi thế về tài nguyên gió, đất đai, góp phần đầu tư phát triển ngành công nghiệp điện gió; bổ sung nguồn điện góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và phục vụ mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

- Quy hoạch phải phù hợp với các quy hoạch ngành và địa phương, nhằm khai thác tốt tiềm năng gió và lợi thế hiện có của địa phương.

- Quy hoạch đảm bảo tính khả thi, đảm bảo hiệu quả phát triển kinh tế, xã hội khu vực và bảo vệ môi trường.

2. Mục tiêu quy hoạch

Đến năm 2020, công suất lắp đặt tích lũy đạt 401 MW với sản lượng điện

gió tương ứng khoảng 882 triệu kWh.

3. Quy hoạch phát triển điện gió giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030

3.1. Quy hoạch khu vực tiềm năng phát triển dự án điện gió giai đoạn đến 2020, có xét đến 2030

Ba vùng tiềm năng, cụ thể như sau:

Vùng	Khu vực phân bố (xã, phường, thị trấn)	Diện tích khảo sát (ha)	Công suất dự kiến (MW)	Vận tốc gió TB/năm (m/s)
Vùng 1	Đất liền thuộc phường 2, phường Nhà Mát, xã Hiệp Thành, xã Vĩnh Trạch Đông, Thành phố Bạc Liêu	627	42	6 – >7 m/s
	Đất liền thuộc xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi			6 – 6,5 m/s
	Bãi bồi ven biển xã Vĩnh Trạch Đông, xã Hiệp Thành, phường Nhà Mát, huyện Vĩnh Lợi	7.352	490	6 – 6,5 m/s
Vùng 2	Đất liền thuộc xã Vĩnh Mỹ A, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Hậu, xã Vĩnh Hậu A, Thị trấn Hòa Bình - huyện Hòa Bình	4.058	271	6 – >7 m/s
	Bãi bồi thuộc xã Vĩnh Hậu A, xã Vĩnh Hậu, xã Vĩnh Thịnh - huyện Hòa Bình	6.744	450	6 – >7 m/s
Vùng 3	Đất liền thuộc xã An Trạch, xã An Phúc, xã Long Điền, xã Long Điền Tây, xã Long Điền Đông, xã Long Điền Đông A, Thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải	9.815	654	6 – >7 m/s
	Bãi bồi ven biển Xã Long Điền Đông A, xã Long Điền Đông, xã Long Điền Tây, Thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải	9.000	600	6 – >7 m/s
Tổng		37.596	2.507	

3.2. Quy hoạch và Danh mục phát triển dự án giai đoạn đến năm 2020

a) Dự án điện gió đã và đang thực hiện đầu tư:

STT	Tên dự án	Vị trí	Công suất (MW)
1	Dự án điện gió Bạc Liêu 1	Xã Vĩnh Trạch Đông, Thành phố Bạc Liêu	16
2	Dự án điện gió Bạc Liêu 2	Xã Vĩnh Trạch Đông, Thành phố Bạc Liêu	83,2
	Tổng		99,2

b) Danh mục dự án điện gió dự kiến phát triển giai đoạn đến 2020:

STT	Tên dự án	Vị trí	Diện tích khảo sát (ha)	Công suất (MW)
1	Dự án điện gió Bạc Liêu 3	Xã Vĩnh Trạch Đông, Thành phố Bạc Liêu	6.254,6	142
2	Dự án điện gió Hòa Bình 1	Xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình	1.062	60
3	Dự án điện gió Đông Hải 1	Xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải	935,1	50
4	Dự án điện gió Đông Hải 2	Xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải	834,4	50
	Tổng			302

Vị trí, tọa độ ranh giới các dự án điện gió quy hoạch giai đoạn đến 2020 được thể hiện chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

4. Định hướng đầu nối vào lưới điện quốc gia của các dự án điện gió quy hoạch giai đoạn đến 2020

Các dự án điện gió được đầu nối vào cấp điện áp 110 kV.

Khi có nhà đầu tư thực hiện dự án điện gió trong Danh mục tại Điểm 3.2, Khoản 3, Điều 1, UBND tỉnh Bạc Liêu yêu cầu nhà đầu tư xác định chính xác quy mô công suất dự án trên cơ sở số liệu đo gió được cập nhật đến thời điểm lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo Bộ Công Thương xem xét, điều chỉnh quy mô công suất dự án trong trường hợp thay đổi.

Phương án đầu nối các nhà máy điện gió vào hệ thống điện quốc gia, quy mô và tiến độ xây dựng các hạng mục công trình đường dây và trạm biến áp sẽ được phê duyệt trong quy hoạch phát triển điện lực tỉnh nhằm đảm bảo tiến độ đầu tư các dự án điện gió trong giai đoạn quy hoạch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu

a) Chỉ đạo tổ chức công bố Quy hoạch và Danh mục dự án phát triển điện gió trong giai đoạn quy hoạch; Tổ chức theo dõi, đánh giá, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Quy hoạch phát triển điện gió địa phương.

b) Chỉ đạo thực hiện, ưu tiên khai thác phát triển điện gió và phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đất tại các khu vực tiềm năng phát triển điện gió trong giai đoạn Quy hoạch nhằm đảm bảo hài hòa với Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch phát triển vùng kinh tế biển và các quy hoạch ngành, địa phương khác.

c) Khuyến khích các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư các dự án điện gió trong Quy hoạch.

d) Phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty truyền tải điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Nam xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Quy hoạch trong từng giai đoạn.

e) Quản lý, theo dõi, giám sát và thực hiện báo cáo hoạt động đầu tư phát triển dự án điện gió tại địa phương theo quy định.

2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị trực thuộc

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu tổ chức thực hiện Quy hoạch.

b) Phê duyệt đầu tư xây dựng các công trình lưới điện truyền tải về quy mô và cấp điện áp đảm bảo tuân thủ các Quy định về hệ thống điện truyền tải và hệ thống điện phân phối được Bộ Công Thương ban hành.

3. Sở Công Thương tỉnh Bạc Liêu

Chỉ đạo Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 hoàn thiện đề án quy hoạch theo đúng các nội dung được duyệt tại Quyết định này và gửi đề án đã hoàn thiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Bộ Công Thương, Tổng cục Năng lượng, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Nam để quản lý và thực hiện Quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng, Tổng giám đốc Tập đoàn điện lực Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia, Tổng giám đốc Tổng Công ty Điện lực miền Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KHĐT;
- UBND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Công Thương tỉnh Bạc Liêu;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tổng Công ty Điện lực miền Nam;
- Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3;
- Lưu: VT, TCNL (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG**
THỨ TRƯỞNG


Hoàng Quốc Vượng

**PHỤ LỤC: VỊ TRÍ, TỌA ĐỘ RANH GIỚI CÁC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ
QUY HOẠCH GIAI ĐOẠN ĐẾN 2020**

(Theo hệ VN – 2000, kinh tuyến trực $105^{\circ}30'$ múi chiều 3° , khu vực tỉnh Bạc Liêu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1403/QĐ-BCT**

ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Dự án điện gió Bạc Liêu 1 (BL1)

Địa điểm: TP Bạc Liêu, xã Vĩnh Trạch Đông

Diện tích khảo sát: 6254,6. ha

Quy mô công suất: 142 MW

Toạ độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	1	2	3	4
Y	582884.34	585158.98	585885.74	590092.85
X	1018293.93	1019432.09	1017706.60	1019818.36
Điểm	5	6	7	8
Y	589723.80	591172.00	593823.17	585868.66
X	1020779.77	1021506.69	1014673.53	1010680.77

2. Dự án điện gió Hòa Bình 1 (HB1)

Địa điểm: huyện Hòa Bình, xã Vĩnh Hậu A

Diện tích khảo sát: 1.062 ha

Quy mô công suất: 60 MW

Toạ độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	1	2	3
Y	576988.63	580156.79	580886.41
X	1014515.22	1015856.04	1012630.22
Điểm	4	5	6
Y	579991.12	577820.96	576988.63
X	1012218.05	1011663.82	1014515.22

3. Dự án điện gió Đông Hải 1 (ĐH1)

Địa điểm: huyện Đông Hải, xã Long Điền Đông A

Diện tích khảo sát: 935,1 ha

Quy mô công suất: 50 MW

Toạ độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	1	2	3	4
Y	563846.31	564011.44	563904.96	563578.72
X	1009375.83	1006091.16	1005436.89	1003678.20
Điểm	5	6	7	
Y	562224.23	562128.44	563069.94	
X	1003431.22	1008699.61	1006403.53	

4. Dự án điện gió Đông Hải 2 (ĐH2)

Địa điểm: Đông Hải, xã Long Điền Đông A

Diện tích khảo sát: 834,4 ha

Quy mô công suất: 50 MW

Toạ độ ranh giới các điểm góc:

Điểm	1	2	3
Y	562103.33	561309.20	560434.08
X	1008586.33	1008383.39	1007913.10
Điểm	4	5	6
Y	560639.56	562224.23	561329.15
X	1003083.74	1003431.22	1005835.03